

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2017/TLST- DS ngày 26 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: 1. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1970

2. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1972

Cùng địa chỉ: Thôn 1 Tân Sơn, Thành Kim, Thạch Thành, Thanh Hóa.

(Anh Q là người đại diện theo uỷ quyền của chị Th theo văn bản uỷ quyền ngày 23/10/2017)

Bị đơn: 1. Chị Lê Thị V, sinh năm: 1977

2. Anh Hà Văn H, sinh năm: 1971

Cùng địa chỉ: Thôn 1 Tân Sơn, Thành Kim, Thạch Thành, Thanh Hóa.

(Chị V là người đại diện theo uỷ quyền của anh H theo văn bản uỷ quyền ngày 02/11/2017).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ và nghĩa vụ trả nợ: Anh H và chị V trả cho anh Q và chị Th số tiền là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng)

Kể từ khi chị anh Q và chị Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ch□a thi hành án

hàng tháng anh H và chị V còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 BLDS trên số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Anh Hà Văn H và chị Lê Thị V chịu 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí DSST. Anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị Th chịu 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST anh Q đã nộp là 8.750.000đ (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành theo biên lai số: AA/2015/0002128 ngày 26 tháng 10 năm 2017. Anh Q và chị Th được hoàn lại số tiền chênh lệch là 6.250.000đ (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Anh Đức